

Giá lúa gạo hôm nay 9/11: Đi ngang

10:10 09/11/2025

Ghi nhận giá lúa gạo hôm nay (9/11) tại thị trường trong nước ít biến động. Theo đó, giá gạo trong nước và xuất khẩu tương đối ổn định, lúa tươi vững giá.

Cụ thể, trên thị trường xuất khẩu, giá gạo xuất khẩu hôm nay của Việt Nam đi ngang so với cuối tuần. Thông tin từ Hiệp hội Lương thực Việt Nam (VFA), hiện gạo thơm 5% tấm giá dao động ở mức 415 - 430 USD/tấn; gạo 100% tấm dao động ở mức 314 - 317 USD/tấn; gạo Jasmine giá dao động 478 - 482 USD/tấn.

Trên thị trường nội địa, giá lúa gạo hôm nay tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long ít biến động. Trong đó với mặt hàng lúa, theo cập nhật từ Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang ngày 9/11, giá lúa OM 5451 (tươi) dao động mốc 5.300 - 5.500 đồng/kg; giá lúa tươi OM 18 dao động ở mốc 5.600 - 5.700 đồng/kg; giá lúa IR 50404 (tươi) dao động ở mức 5.100 - 5.300 đồng/kg; giá lúa Đài Thơm 8 (tươi) dao động ở mốc 5.600 - 5.700 đồng/kg, so với cuối tuần.



Giá lúa gạo hôm nay 9/11: Đi ngang. (Ảnh minh họa)

Tại nhiều địa phương hôm nay, ghi nhận nhu cầu mua lúa chậm lại, giá vững. Theo đó, tại An Giang, lượng lúa tươi ít, giao dịch mua bán yếu, giá lúa vững. Tại Cần Thơ, thương lái mua lai rai, sức mua chậm, giá lúa ít biến động; Tại Đồng Tháp, Vĩnh Long, lượng lúa cuối đồng còn lại ít, thương lái hỏi mua lai rai, giá bình ổn. Tại Tây Ninh, nguồn lúa cho thu hoạch lai rai, giao dịch mua bán vẫn chậm, giá tương đối ổn định.

Với mặt hàng gạo, giá gạo nguyên liệu xuất khẩu Sóc dẻo dao động ở mức 7.600 - 7.800; gạo nguyên liệu xuất khẩu IR 504 dao động ở mức 7.600 - 7.700 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu OM 5451 dao động ở mức 7.950 - 8.100 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu CL 555 dao động ở mức 7.600 - 7.800 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu OM 18 dao động ở mức 8.500 - 8.600 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu OM 380 dao động ở mức 7.800 - 7.900 đồng/kg; gạo thành phẩm OM 380 dao động ở 8.800 - 9.000 đồng/kg; gạo thành phẩm IR 504 dao động ở 9.500 - 9.700 đồng/kg so với cuối tuần.

Tại các địa phương hôm nay, ghi nhận thị trường chậm, giao dịch mua bán trầm lắng, gạo các loại đi ngang. Theo đó, tại An Giang, kho mua chậm gạo các loại, giá gạo ít biến động; Tại Lấp Vò, Sa Đéc (Đồng Tháp), về lượng lai rai, đa số kho lớn mua vẫn tiếp tục mua chậm, giá bình ổn. Tại An Cư - Đồng Tháp, giao dịch mua bán yếu, giá gạo ít biến động.

Tại các chợ lẻ, giá gạo các loại đứng giá với cuối tuần. Hiện gạo Nàng Nhen có giá niêm yết cao nhất 28.000 đồng/kg; gạo thường dao động ở mức 11.000 - 12.000 đồng/kg; gạo Hương Lài 22.000 đồng/kg; gạo thơm thái hạt dài dao động ở mức 20.000 - 22.000 đồng/kg; gạo Nàng hoa ở mức 21.000 đồng/kg; gạo thơm Đài Loan 20.000 đồng/kg; gạo thơm Jasmine dao động ở mức 17.000 - 18.000 đồng/kg; gạo trắng thông dụng ở mức 16.000 đồng/kg; gạo Sóc thường dao động ở mức 16.000 - 17.000 đồng/kg; gạo Sóc Thái giá 20.000 đồng/kg; gạo Nhật giá 22.000 đồng/kg.

Với phụ phẩm, giá các mặt hàng phụ phẩm dao động khoảng từ 7.100 - 10.000 đồng/kg. Hiện tấm 3,4 dao động ở mức 7.100 - 7.200 đồng/kg; giá cám dao động ở mức 9.000 - 10.000 đồng/kg so với cuối tuần.

PV (t/h)